



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VẬT LIỆU IDICO
Địa chỉ: KCN Nhơn Trạch 1, Xã Phước Thiện, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai
Điện thoại: 2513. 560724 - Fax: 2513. 560455

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2023

Đồng nai, tháng 4 năm 2023



CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
VÀ PHÁT TRIỂN VẬT LIỆU IDICO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

1. Thời gian: Lúc 08h30, ngày 25/5/2023 (Thứ năm).
2. Địa điểm: Hội trường Tòa nhà IDICO-URBIZ, Đường Tôn Đức Thắng, Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1, Xã Phước Thiện, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai.

| Thời gian | NỘI DUNG |
|---|--|
| 8h30-9h00 | Thủ tục khai mạc |
| | - Đăng ký danh sách cổ đông và phát tài liệu - Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội |
| 9h-9h30 | - Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, thành phần tham dự - Thông qua nhân sự Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội |
| 9h30-11h30 | Các nội dung Đại hội |
| | - Thông qua Chương trình Đại hội |
| | - Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội |
| | - Thông qua Quy chế bầu cử |
| | - Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 |
| | - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022, kế hoạch năm 2023 |
| | - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 |
| | - Thông qua các Tờ trình tại Đại hội: - Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán |
| | - Tờ trình thông qua tổng mức thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2022, kế hoạch năm 2023 |
| | - Tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán năm 2023 |
| | - Tờ trình về việc hủy tư cách Công ty đại chúng và hủy đăng ký giao dịch trên sàn giao dịch UPCOM |
| | - Tờ trình bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 |
| | - Đại hội thảo luận |
| - Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung Đại hội | |
| - Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 | |
| - Công bố kết quả bầu cử | |
| - Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội | |
| - Bế mạc Đại hội | |

Đồng Nai, ngày 25 tháng 4 năm 2023

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VẬT LIỆU IDICO

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019; và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển vật liệu IDICO được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 20/7/2004 (sửa đổi, bổ sung lần 5 ngày 22/12/2021);

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển vật liệu IDICO (IDICO-MCI) diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại hội đồng cổ đông thường niên như sau:

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (“**Đại hội**”) của IDICO-MCI (“**Công ty**”).
2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền

1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (ngày 19/4/2023).

2. Quyền của Cổ đông khi tham dự họp Đại hội:



a. Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội bằng văn bản theo mẫu.

b. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo qui định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty.

c. Được Ban Tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo.

d. Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận thẻ biểu quyết sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

e. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo CMND/Thẻ CCCD/hộ chiếu, giấy mời họp, giấy ủy quyền (*đối với đại diện được ủy quyền*) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

b. Ăn mặc lịch sự.

c. Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Chủ tịch đoàn.

d. Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và các thành viên do Hội đồng quản trị ("HĐQT") quyết định để thực hiện các nhiệm vụ sau:

a. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp: Yêu cầu Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội và khách mời xuất trình CMND/Thẻ CCCD/hộ chiếu, giấy mời họp, giấy ủy quyền (*đối với đại diện được ủy quyền*).

b. Phát thẻ biểu quyết và các tài liệu Đại hội cho cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp.

c. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm.

+ Trước khi khai mạc Đại hội.

+ Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (*cổ đông đến muộn được đăng ký dự họp*).

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu và bầu cử

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và các thành viên do Hội đồng quản trị đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách sử dụng phiếu biểu quyết, thể thức biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu.

3. Trưởng ban kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

4. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ.
5. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch, Chủ tọa và Ban Thư ký

1. Đoàn Chủ tịch gồm 02 người, bao gồm 01 Chủ tọa và 01 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà HĐQT đã dự kiến thông qua trước Đại hội.

- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

+ Điều hành hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

+ Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình.

+ Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

+ Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;

+ Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

3. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều hành Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn cuộc họp Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác do Chủ tọa nhận thấy rằng:

a. Địa điểm họp không có chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người tham dự họp.

b. Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành công bằng và hợp pháp.

5. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của các cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

6. Có quyền yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Đoàn chủ tịch, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội ra khỏi Đại hội.

7. Ban Thư ký Đại hội:

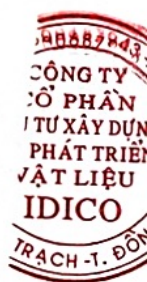
- Ban Thư ký Đại hội gồm 01 người chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, HĐQT về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch. Ban Thư ký do Chủ tọa chỉ định.

- Nhiệm vụ:

+ Tiếp nhận, tổng hợp các ý kiến của cổ đông trong quá trình diễn ra Đại hội và gửi cho Đoàn Chủ tịch.

+ Ghi chép đầy đủ, trung thực diễn biến của Đại hội vào nội dung biên bản và nghị quyết cuộc họp để Đại hội thông qua trước khi kết thúc Đại hội.

+ Thực hiện các công việc khác theo phân công của Đoàn Chủ tịch.



+ Phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung Biên bản, nghị quyết Đại hội.

CHƯƠNG III

THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số đại biểu dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (ngày 19/4/2023).

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 7. Trật tự của Đại hội

1. Đại hội sẽ được diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được thông qua.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết.

Điều 8. Thông qua Quyết định của Đại hội

1. Các vấn đề của Đại hội được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này.

2. Nghị quyết về các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả các cổ đông dự họp tán thành: Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; Dự án đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; Tổ chức lại, giải thể Công ty.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật doanh nghiệp.

4. Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% tổng tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; Các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

5. Cổ đông/đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) với cổ đông đó (theo điểm b, khoản 3 và khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

6. Để nhanh chóng và chính thức có được kết quả biểu quyết của cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền, phương thức tiến hành biểu quyết theo trình tự sau:

- Lần thứ nhất: Biểu quyết Tán thành.
- Lần thứ hai: Biểu quyết không Tán thành.
- Lần thứ ba: Biểu quyết không có ý kiến.

Điều 9. Phiếu biểu quyết

1. Phiếu biểu quyết phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội có ghi họ và tên của cổ đông, số cổ phần có quyền được biểu quyết.

2. Giá trị biểu quyết của phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo ủy quyền đăng ký tham dự họp Đại hội.

3. Phiếu biểu quyết được Ban kiểm phiếu thu lại sau khi cổ đông biểu quyết các nội dung Đại hội yêu cầu biểu quyết. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 10. Thẻ thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

1. Việc biểu quyết các vấn đề: Thông qua nhân sự Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu và bầu cử, Nội dung chương trình Đại hội, Quy chế Đại hội, Quy chế bầu cử, Biên bản và Nghị quyết Đại hội được thực hiện theo hình thức biểu quyết trực tiếp. Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền biểu quyết, được lấy ý kiến tán thành, không tán thành và không có ý kiến bằng cách giơ thẻ biểu quyết của mình theo sự điều hành của Đoàn chủ tịch.

2. Việc biểu quyết thông qua các văn kiện Đại hội, các nội dung trình Đại hội: Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền biểu quyết sẽ được thực hiện theo hình thức giơ thẻ biểu quyết, sau đó đánh dấu (X) vào ô mình chọn và ký tên vào phiếu biểu quyết đính kèm. Ban kiểm phiếu sẽ thu lại phiếu biểu quyết, tổng hợp ý kiến “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” và công bố kết quả trước Đại hội.

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;

Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch;

Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi đại biểu phát biểu không quá 3 phút, nội dung cần ngắn gọn tránh trùng lặp.

Nội dung đề xuất không vi phạm pháp luật, không liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc không vượt quá quyền hạn của Doanh nghiệp.

Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc cổ động tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận. Chủ tọa có quyền cắt ngang phần trình bày ý kiến của các cổ đông nếu thấy cần thiết.

2. Giải đáp ý kiến của đại biểu:

Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của đại biểu;

Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng văn bản.

Điều 12. Biên bản, Nghị quyết

1. Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết của Đại hội.

2. Biên bản Đại hội phải được đọc trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội

3. Biên bản Đại hội, Nghị quyết của Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 13. Thi hành quy chế

Quy chế này gồm 3 Chương 13 Điều được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và có hiệu lực thi hành ngay khi Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển vật liệu IDICO biểu quyết thông qua.

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu VPTH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hoàng Tuấn Anh

Đồng Nai, ngày 25 tháng 4 năm 2023

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2023 – 2028**

- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Vật liệu IDICO được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 20/7/2004, sửa đổi bổ sung tháng 12/2021;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Vật liệu IDICO;

Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Vật liệu IDICO (IDICO-MCI) như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy định này hướng dẫn trình tự và thủ tục đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 của IDICO-MCI;

Các cổ đông, ứng cử viên tham gia đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung của Quy chế này.

II. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ NGỮ VIẾT TẮT

- Công ty : Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Vật liệu IDICO (IDICO-MCI)

- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Cổ đông : Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông

III. QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, BKS:

- Số lượng Thành viên HĐQT cần bầu: 03 người
- Số lượng Thành viên BKS cần bầu: 03 người

1. Quyền đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị:



- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng cử viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng cử viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số lượng ứng cử viên.

- Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

- Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp.

1.1. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị:

Ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tối đa 05 công ty khác.

- Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Pháp luật, cụ thể như sau:

+ Không phải là người đang làm việc cho Công ty, Công ty mẹ hoặc Công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, Công ty mẹ hoặc Công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

+ Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

+ Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;

+ Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;

+ Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

2. Quyền đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát:

- Cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các Kiểm soát viên. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) Kiểm soát viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số lượng Kiểm soát viên.

- Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử tương tự theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

- Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp.

2.1. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát:

Kiểm soát viên phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;

- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;

- Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

- Không phải là người làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

- Không phải là người là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.

- Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này, Kiểm soát viên Công ty đảm bảo đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 02 Điều 169 Luật Doanh nghiệp.

Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

3. Hồ sơ đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT, Ban kiểm soát:

3.1. Hồ sơ đề cử, ứng cử.

Cổ đông, nhóm cổ đông có đủ điều kiện nêu trên có quyền ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Công ty gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về trụ sở Công ty theo thời gian và địa điểm tại Mục III-3.2 của Quy chế này. Hồ sơ ứng cử, đề cử được lập theo mẫu biểu được đăng tải trên website của Công ty theo địa chỉ: www.idico.mci.vn bao gồm:

- Đơn xin đề cử, ứng cử tham gia HĐQT, Ban kiểm soát (*theo mẫu*);
- Lý lịch trích ngang ứng viên (*theo mẫu*);
- Bản sao hợp lệ các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (*nếu có*);

Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo Quy chế này (*theo mẫu*).

Người đề cử/ứng cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

3.2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử, ứng cử

Để tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội và công bố thông tin theo quy định của pháp luật, vui lòng gửi hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát về địa chỉ sau trước 16h00 ngày 22/5/2023:

Địa chỉ gửi hồ sơ về như sau :

Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và phát triển vật liệu IDICO

Địa chỉ: Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1, Xã Phước Thiện, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 0251.3560.724 Fax: 02513.560.455

IV. QUY ĐỊNH VỀ BẦU CỬ VÀ TRÚNG CỬ:

1. Nguyên tắc bầu cử:

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT và Ban kiểm soát.

2. Phương thức bầu cử:

- Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện bỏ phiếu theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020.

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu bằng tổng số cổ phần sở hữu (bao gồm sở hữu và ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

- Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên.

3. Phiếu bầu cử và ghi phiếu bầu cử:

3.1. Nội dung phiếu bầu cử:

- Phiếu bầu cử có đóng dấu của Công ty và bao gồm các thông tin sau:

+ Tên cổ đông, mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu, tổng số phiếu bầu.

+ In sẵn tên ứng cử viên theo thứ tự ABC.

+ Phiếu bầu cử có in chi tiết quy định về cách ghi phiếu bầu và các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ.

Lưu ý: Người được phát phiếu bầu cử phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho ban kiểm phiếu. Nếu không thông báo thì phiếu bầu cử được xem là không hợp lệ.

3.2. Cách ghi phiếu bầu cử:

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu Hội đồng quản trị và phiếu bầu Ban Kiểm soát theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền);

- Phiếu bầu Hội đồng quản trị giấy màu hồng có đóng dấu của CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VẬT LIỆU IDICO.

- Phiếu bầu Ban kiểm soát giấy màu xanh có đóng dấu của CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VẬT LIỆU IDICO.

- Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, đại biểu liên hệ với Ban kiểm phiếu để được cấp lại phiếu bầu mới và phải nộp phiếu cũ;

- Cổ đông có thể ghi phiếu bầu theo 1 trong 2 cách sau:

Cách 1: Đánh dấu “X” vào mục “Số phiếu được bầu” ngay sau tên các ứng cử viên muốn bầu cử. Đối với trường hợp này, số phiếu bầu sẽ được chia đều cho các ứng viên được chọn. Số phiếu bầu lẻ sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Cách 2: Cổ đông ghi cụ thể phiếu bầu vào mục “Số phiếu được bầu” ngay sau tên các ứng cử viên muốn bầu cử. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không lớn hơn tổng số phiếu bầu ghi trên phiếu bầu cử của cổ đông.

Lưu ý:

Trong trường hợp cổ đông vừa đánh dấu “X” vừa ghi số lượng vào “Số phiếu được bầu” thì kết quả lấy theo số lượng phiếu bầu.

3.3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử:

Phiếu bầu hợp lệ: Là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, có đóng dấu Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là **không hợp lệ**:

- + Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty và không đầy đủ các nội dung theo quy định tại *Mục IV-3.1* của Quy chế này;
- + Phiếu không có dấu của Công ty;
- + Phiếu bầu bị bỏ trống (đại biểu không ghi phiếu bầu);
- + Phiếu chứa đựng thông tin sai về Tên cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu/đại diện, tổng số phiếu bầu;
- + Phiếu gạch xoá, sửa chữa, gạch tên các ứng cử viên ; ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu; hoặc khi phiếu bầu cử không đúng theo quy định tại *Mục IV-3.2* của Quy chế này;
- + Phiếu có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó sở hữu và hoặc đại diện/được ủy quyền ;
- + Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông tham dự ;
- + Phiếu được nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu.

4. Ban kiểm phiếu, phương thức bầu cử, bỏ phiếu và kiểm phiếu:

4.1. Ban kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được ĐHCĐ thông qua;
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - + Thông qua Quy chế bầu cử;
 - + Giới thiệu phiếu và phát phiếu
 - + Tiến hành kiểm phiếu;
 - + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

4.2. Phương thức bầu cử :

- Việc bầu thành viên HĐQT, BKS thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu (*theo Khoản 3 điều 148 Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14*), theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện/được ủy quyền nhân với số thành viên được bầu của HĐQT.
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

4.3. Bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Trong trường hợp có sự sai sót trên phiếu bầu hoặc trong quá trình ghi phiếu bầu, đại diện có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- Cổ đông bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu và thùng phiếu.
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu tại một phòng riêng dưới sự giám sát của Ban kiểm soát và 01 đại diện cổ đông;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập Biên bản kiểm phiếu và Trưởng ban kiểm phiếu phải công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội. Ban kiểm phiếu cũng có trách nhiệm cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

5. Điều kiện trúng cử:

- Người trúng cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu hợp lệ được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu hợp lệ cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

- Trường hợp có hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu hợp lệ được bầu như nhau thì ứng viên nào có trình độ chuyên môn phù hợp với ngành nghề kinh doanh của Công ty sẽ được chọn, nếu ứng viên có trình độ chuyên môn tương đương nhau thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn. Việc bầu lại vẫn được thực hiện theo nguyên tắc dồn phiếu.

- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử tiếp cho đến khi đủ số lượng thành viên cần bầu.

6. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỉ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham dự họp, số và tỷ lệ phiếu bầu hợp lệ, phiếu bầu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỷ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên thành viên HĐQT, Ban kiểm soát.

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

7. Khiếu nại:

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết tại cuộc họp và ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

V. HIỆU LỰC THI HÀNH

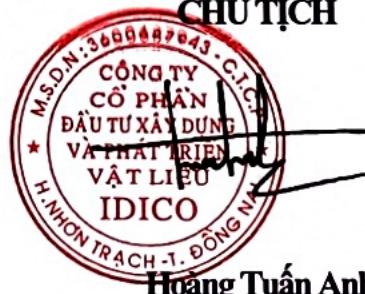
Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Vật liệu IDICO năm 2023 kết thúc.

Trên đây là toàn bộ nội dung Quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023 – 2028 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Vật liệu IDICO năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hoàng Tuấn Anh

Mẫu phiếu bầu HĐQT và BKS (Đính kèm cùng Quy chế bầu cử)

Yêu cầu:

1. Cổ đông chỉ được chọn bầu phiếu theo Cách 1 hoặc Cách 2.

* Chọn Cách 1: Vui lòng đánh dấu “X” vào các ô vuông thì được coi như chia đều phiếu cho các ứng viên.

Ví dụ: **Bầu Hội đồng quản trị** theo cách 1

Số thứ tự : 12
Tên cổ đông : **Nguyễn Văn A**
Số cổ phần sở hữu và đại diện : 2.000 cổ phần
Tổng số phiếu được quyền bầu : 10.000 phiếu

| STT | Họ và tên ứng cử viên | Số phiếu bầu cho các ứng viên |
|-----|-----------------------|-------------------------------|
| 01 | Nguyễn Văn A | X |
| 02 | Nguyễn Văn B | X |
| 03 | Nguyễn Văn C | X |

* Chọn Cách 2: Phân bổ (hoặc dồn phiếu) số phiếu bầu cho các ứng viên, nhưng phải đảm bảo Tổng số phiếu bầu Phân bổ (hoặc dồn phiếu) phải nhỏ hơn hoặc bằng Tổng số phiếu được bầu.

Ví dụ: **Bầu Hội đồng quản trị** theo cách 2

Số thứ tự : 12
Tên cổ đông : **Nguyễn Văn A**
Số cổ phần sở hữu và đại diện : 2.000 cổ phần
Tổng số phiếu được quyền bầu : 10.000 phiếu

| STT | Họ và tên ứng cử viên | Số phiếu bầu cho các ứng viên |
|-----|-----------------------|-------------------------------|
| 01 | Nguyễn Văn A | 500 |
| 02 | Nguyễn Văn B | 4500 |
| 03 | Nguyễn Văn C | 5000 |

2. Phiếu bầu hợp lệ là phiếu bầu thuộc các trường hợp:

- Tổng số phiếu được bầu cho các ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu của cổ đông. Phiếu chọn cách 1 hoặc cách 2

- Dồn phiếu cho 1 hoặc nhiều người (bầu theo Cách 2).

- Đánh dấu “X” vào đủ các ô trong Cách 1.

Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu thuộc các trường hợp:

- Cổ đông gạch tên ứng cử viên hoặc ghi thêm tên ứng cử viên.

- Cổ đông dùng vượt quá tổng số phiếu bầu của mình

- Cổ đông bầu bằng “%” số phiếu.

- Cổ đông bầu quá hoặc không đủ số ứng cử viên đã bình quân theo cách 1.

Đồng Nai, ngày 25 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Thay mặt cho Ban lãnh đạo Công ty, tôi xin báo cáo Đại hội kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty với những nội dung chính như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Kết quả thực hiện SXKD năm 2022:

a. Các chỉ tiêu thực hiện:

Đơn vị tính: Triệu đồng

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Thực hiện năm 2022 | | |
|-----------|---|------|--------------------|--------------------|--------------------------------------|
| | | | Kế hoạch năm 2022 | Thực hiện năm 2022 | So sánh thực hiện/ kế hoạch năm 2022 |
| (a) | (b) | (c) | (1) | (2) | (3)=(2)/(1) |
| A | Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu | | | | |
| I | Tổng doanh thu và thu nhập khác | tr.đ | 13.900 | 18.483 | 133% |
| 1 | Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh theo từng lĩnh vực | tr.đ | 11.700 | 16.775 | 143% |
| 1 | Xây lắp | tr.đ | - | 1.978 | - |
| 2 | Xăng dầu | tr.đ | 4.900 | 7.499 | 153% |
| 3 | Cho thuê cơ sở hạ tầng | tr.đ | 4.470 | 4.153 | 93% |
| 4 | Dịch vụ (điện, nước) | tr.đ | 2.330 | 3.145 | 120% |
| 2 | Doanh thu tài chính | tr.đ | - | 40 | - |
| 3 | Thu nhập khác | tr.đ | 2.200 | 1.668 | 76% |
| II | Tổng chi phí | tr.đ | 12.210 | 24.791 | 203% |
| 1 | Chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh theo từng lĩnh vực | tr.đ | 7.460 | 13.566 | 182% |
| 1 | Xây lắp | tr.đ | - | 2.670 | - |
| 2 | Xăng dầu | tr.đ | 4.600 | 7.309 | 159% |
| 3 | Cho thuê cơ sở hạ tầng | tr.đ | 410 | 400 | 98% |
| 4 | Dịch vụ (điện, nước) | tr.đ | 2.450 | 3.187 | 130% |
| 2 | Chi phí tài chính | tr.đ | 2.200 | 2.499 | 114% |
| | - Lãi vay | tr.đ | 2.200 | 2.499 | 114% |
| 3 | Chi phí quản lý | tr.đ | 2.200 | 4.458 | 203% |
| | - Chi phí quản lý doanh nghiệp | tr.đ | 2.200 | 4.243 | 193% |



| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Thực hiện năm 2022 | | |
|-----|-----------------------------------|------|--------------------|--------------------|--------------------------------------|
| | | | Kế hoạch năm 2022 | Thực hiện năm 2022 | So sánh thực hiện/ kế hoạch năm 2022 |
| | - Chi phí bán hàng | tr.đ | | 215 | - |
| 4 | Chi phí khác | tr.đ | 350 | 4.268 | |
| III | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | tr.đ | (2.550) | (6.308) | 247% |
| 1 | Lợi nhuận sản xuất kinh doanh | tr.đ | - | 3.209 | - |
| 2 | Lợi nhuận tài chính | tr.đ | (2.200) | (2.459) | 112% |
| 3 | Lợi nhuận khác | tr.đ | 1.850 | (2.600) | -141% |
| IV | Thuế TNDN | tr.đ | | | - |
| V | Tổng lợi nhuận sau thuế | tr.đ | (2.550) | (6.308) | 247% |
| VI | Lợi nhuận sau thuế còn lại | tr.đ | (2.550) | (6.308) | 247% |

2. Đánh giá kết quả SXKD năm 2022:

Tổng doanh thu năm 2022 đạt 18,48 tỷ đồng đạt 133% kế hoạch năm, trong đó doanh thu xăng dầu đạt 7,49 tỷ đạt 153% kế hoạch năm, cho thuê cơ sở hạ tầng đạt 4,51 tỷ đạt 100% kế hoạch năm, dịch vụ (điện, nước) đạt 2,78 tỷ đạt 120% kế hoạch năm.

Trong năm 2022 doanh thu SXKD thấp không đảm bảo cho chi phí hoạt động đặc biệt là chi phí lãi vay, mặt khác chi phí đầu tư dở dang tại dự án Mỏ sét Long An của Công ty được hoạch toán vào chi phí năm 2022 (do UBND tỉnh Đồng Nai đã thu hồi giấy phép khai thác vào tháng 7 năm 2021) dẫn đến kết quả SXKD năm 2022 không hiệu quả.

3. Tình hình tài chính:

a. Về nguồn vốn vay tín dụng:

Hiện tại Công ty đang vay vốn của Tổng công ty theo 05 Hợp đồng vay vốn với tổng số tiền là **28,6 tỷ đồng**, (nợ gốc chưa bao gồm lãi), Công ty đã dùng toàn bộ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Khu đất Công ty đang quản lý tại Xã Long An, huyện Long Thành và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Cửa hàng xăng dầu để thế chấp vay vốn.

b. Về công nợ: Đến hết ngày 31/12/2022:

- Tổng nợ phải thu:

18.976 triệu đồng

Trong đó:

+ Phải thu khách hàng:

15.092 triệu đồng

+ Ứng trước cho người bán:

869 triệu đồng

+ Phải thu khác:

3.015 triệu đồng

- Tổng nợ phải trả:

58.456 triệu đồng

Trong đó:

+ Vay và nợ ngắn hạn (IDICO):

28.600 triệu đồng

+ Phải trả người bán:

18.610 triệu đồng

+ Khách hàng ký cược:

2.200 triệu đồng

- + Thuế và các khoản phải nộp NSNN: 1.289 triệu đồng
 - + Phải trả khác: 7.757 triệu đồng
- (Trong đó: lãi vay IDICO: 5,791 tỷ đồng)

Thực trạng công nợ Công ty phải thu hiện tại rất khó thu hồi Công ty đã lập dự phòng với tổng giá trị là 16,4 tỷ đồng, Toàn bộ Công nợ phải trả đã quá hạn trong đó chủ yếu là nội bộ Tổng công ty 31,3 tỷ đồng. (IDICO: 28,6 tỷ đồng, UDICO: 2,7 tỷ đồng) và một số khách hàng lớn như Cty Licogi 9: 11 tỷ đồng (sau khi Quyết toán Công trình thủy điện Đakrinh giá trị sẽ giảm 4,6 tỷ đồng do giảm khối lượng và đơn giá, giá trị còn phải trả là 6,4 tỷ đồng).

c. Về lợi nhuận năm 2022:

Tính đến ngày 31/12/2022 lỗ lũy kế là 87.387 tỷ đồng, trong đó năm 2022 lỗ 6.308 tỷ đồng, bao gồm:

- + Lãi vay: 2.499 triệu đồng
- + Chi phí đầu tư xây dựng dở dang mỏ sét Long An: 3.809 triệu đồng.

II. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023 VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Kế hoạch SXKD năm 2023:

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Thực hiện năm 2022 | Kế hoạch năm 2023 | So sánh kế hoạch năm 2023 / thực hiện năm 2022 |
|----|--|------|--------------------|-------------------|--|
| A | Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu | | | | |
| I | Tổng doanh thu và thu nhập khác | tr.đ | | | |
| 1 | Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh theo từng lĩnh vực | tr.đ | | | |
| 1 | Xăng dầu | tr.đ | 7.499 | 2.140 | 29% |
| 2 | Cho thuê cơ sở hạ tầng | tr.đ | 4.510 | 1.150 | 25% |
| 3 | Dịch vụ (điện, nước) | tr.đ | 3.145 | 534 | 17% |

2. Giải pháp thực hiện:

- Về kinh doanh xăng dầu: Lợi nhuận gộp lĩnh vực kinh doanh xăng dầu bình quân ước đạt khoảng 2,5% doanh thu/năm tuy nhiên nếu phân bổ đầy đủ các chi phí như: chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính... thì kết quả kinh doanh của lĩnh vực kinh doanh xăng dầu hàng năm vẫn không hiệu quả, Công ty đang tìm kiếm đối tác phù hợp để cho thuê hoặc chuyển nhượng lại Cửa hàng xăng dầu.

- Về kinh doanh cho thuê nhà xưởng, hạ tầng, dịch vụ: Trong năm 2023 Công ty sẽ cùng đối tác hợp tác hoàn thành đầu tư và đưa vào khai thác dự án xây dựng nhà xưởng cho thuê (giai đoạn 1) trên khu đất có diện tích 1,7 ha của Công ty tại KCN Nhơn Trạch 1. Công ty đã thanh lý hợp đồng số 01/2016/CT-HĐTMB ngày 05/01/2016 với Doanh nghiệp tư nhân Phúc Đại Thành để thu hồi mặt bằng trước thời hạn và đang làm việc để bàn giao toàn bộ mặt bằng cho IDICO – URBIZ triển khai dự án xây dựng nhà xưởng cho thuê giai đoạn 2.

3. Về tài chính, công nợ:

- Quyết liệt thu hồi công nợ, thanh lý nhượng bán những tài sản không còn hiệu quả, từng bước xây dựng Công ty ổn định.

- Liên hệ với các khách hàng đang còn phải trả để đàm phán, thỏa thuận để gia hạn, kéo dài thời gian trả nợ.

Năm 2023 Công ty tập trung vào lĩnh vực chính là cho thuê nhà xưởng và hạ tầng. Dự kiến đầu quý III năm 2023 sẽ có doanh thu từ Dự án nhà xưởng dịch vụ IDICO Nhơn Trạch 1 giai đoạn 1 với diện tích 1,7 ha, đồng thời Công ty cũng bàn giao toàn bộ mặt bằng giai đoạn 2 của Dự án cho IDICO – URBIZ.

III. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN VÀ ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

1. Thuận lợi:

Là đơn vị thành viên của Tổng công ty, được Tổng công ty luôn bám sát, chỉ đạo kịp thời, tạo điều kiện về việc làm, hỗ trợ giải quyết khó khăn về tài chính cũng như quá trình thu hồi vốn các công trình do Công ty thực hiện để đảm bảo nguồn duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Khó khăn, vướng mắc:

Với tình hình tài chính Công ty không lành mạnh dẫn đến các chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính luôn không đạt yêu cầu. Điều này gây rất nhiều khó khăn trong việc tìm kiếm việc làm.

3. Đề xuất, kiến nghị cổ đông:

- Tiếp tục tái cơ cấu bộ máy tổ chức thu gọn mô hình hoạt động.
- Tiếp tục tái cơ cấu lại tài sản, máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ không có nhu cầu sử dụng.

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch xuất kinh doanh năm 2023 của IDICO-MCI. Rất mong nhận được sự quan tâm đóng góp ý kiến của Quý cổ đông và chỉ đạo của Tổng công ty IDICO để Công ty thực hiện đạt được các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023.

Cuối cùng thay mặt Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty kính chúc Quý đại biểu, Quý cổ đông mạnh khỏe, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP, HĐQT.

Trân trọng,

GIÁM ĐỐC



Trần Huy Hùng

Đồng Nai, ngày 25 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO

Của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và
phát triển vật liệu IDICO tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng
và phát triển vật liệu IDICO

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019; Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và phát triển vật liệu IDICO (IDICO-MCI) đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 20/7/2004 (sửa đổi, bổ sung lần 5 ngày 22/12/2021);
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và phát triển vật liệu IDICO.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và phát triển vật liệu IDICO (Hội đồng quản trị) gồm 03 thành viên, trong đó 02 thành viên kiêm nhiệm và 01 thành viên độc lập, gồm:

1. Ông Hoàng Tuấn Anh Chủ tịch HĐQT
2. Ông Trần Huy Hùng Thành viên HĐQT
3. Bà Bùi Thị Kim Thoa Thành viên HĐQT độc lập

Hội đồng quản trị xin Báo cáo quý cổ đông về hoạt động trong năm 2022, kế hoạch năm 2023 với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị:

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Số tiền (đồng) | Ghi chú |
|-----|------------------|--------------------|--------------------|--|
| 1 | Phan Văn Chung | Chủ tịch HĐQT | 18.000.000 | Miễn nhiệm CTHĐQT ngày 23/3/2022 |
| 2 | Hoàng Tuấn Anh | Chủ tịch HĐQT | 67.000.000 | CT HĐQT từ Ngày 23/3/2022 |
| 3 | Trần Huy Hùng | Thành viên HĐQT | 24.000.000 | |
| 4 | Bùi Thị Kim Thoa | Thành viên độc lập | 27.000.000 | TV HĐQT Ngày 15/6/2022 |
| | Tổng cộng | | 136.000.000 | |



2. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của Hội đồng quản trị:

Năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp trực tiếp và lấy ý kiến ban hành 09 Nghị quyết và 09 Quyết định về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2.1. Nội dung các cuộc họp của Hội đồng quản trị gồm:

- Kiểm điểm thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- Quản lý, chỉ đạo hoạt động của Đơn vị đảm bảo tuân thủ pháp luật, Điều lệ và các quy chế hoạt động của Công ty
- Thông qua chủ trương, kế hoạch và nhiệm vụ trọng tâm của Đơn vị; Phê duyệt kết quả thực hiện hoạt động SXKD của Đơn vị.

2.2. Nội dung các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT gồm:

- Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 04/01/2022 Về việc ký kết Hợp đồng hợp tác kinh doanh xây dựng Nhà xưởng dịch vụ IDICO - Nhơn Trạch 1.
- Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT ngày 14/01/2022 Về việc chuyển nhượng tài sản cố định hư hỏng, không sử dụng và sử dụng không hiệu quả.
- Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT ngày 10/02/2022 Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 và một số nội dung công việc khác.
- Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT ngày 21/4/2022 Về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
- Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT ngày 05/5/2022 Về việc Trồng cây bảo vệ khu đất mỏ sét Long An.
- Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT ngày 24/6/2022 Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2022, kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 và một số nội dung công tác khác.
- Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT ngày 01/11/2022 Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng, kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 4/2022 và một số nội dung công tác khác.
- Nghị quyết số 08/NQ-HĐQT ngày 20/12/2022 Báo cáo tài chính năm 2022, Chủ trương triển khai các thủ tục khu đất mỏ sét Long An, Phương án thu hồi sớm khu đất 4,8 ha tại Nhơn Trạch và Phương án khoán kinh doanh xăng dầu.
- Nghị quyết số 09/NQ-HĐQT ngày 29/12/2022 Bổ nhiệm lại cán bộ.
- Quyết định số 04/QĐ-HĐQT ngày 14/01/2022 Thành lập Hội đồng chuyên nhượng, thanh lý tài sản, công cụ dụng cụ.
- Quyết định số 06/QĐ-HĐQT ngày 10/02/2022 Phân công nhiệm vụ giữa các thành viên Hội đồng quản trị.
- Quyết định số 47/QĐ-HĐQT ngày 06/6/2022 Mua container và lắp đặt làm Văn phòng cho DNTT Phúc Đại Thành.
- Quyết định số 58/QĐ-HĐQT ngày 27/6/2022 Phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch năm 2022.
- Quyết định số 59/QĐ-HĐQT ngày 27/6/2022 Ban hành Quy chế trả lương, trả thưởng và các chế độ đối với CBCNV làm việc tại Công ty.

- Quyết định số 100/QĐ-HĐQT ngày 01/11/2022 Chuyển nhượng xe ô tô Toyota INNOVA G 60A - 274.96.
- Quyết định số 108/QĐ-HĐQT ngày 29/11/2022 Thanh lý tài sản máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ hư hỏng Nhà máy SXVL Long An.
- Quyết định số 125/QĐ-HĐQT ngày 29/12/2022 Bỏ nhiệm lại cán bộ.
- Quyết định số 126/QĐ-HĐQT ngày 29/12/2022 Bỏ nhiệm Người Phụ trách quản trị Công ty

3. Báo cáo về các giao dịch giữa Công ty với thành viên HĐQT và người có liên quan của thành viên HĐQT:

- Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người liên quan của người nội bộ với Công ty: Không.
- Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Không.
- Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian 03 (ba) năm trở lại đây: Không.
- Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không.
- Các giao dịch khác của Công ty có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành: Không.

4. Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT:

Năm 2022, HĐQT Công ty đã hoạt động tuân thủ đúng trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định tại luật Doanh nghiệp, Điều 277 và Điều 278 của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT.

5. Kết quả giám sát đối với Ban điều hành và cán bộ quản lý:

5.1. Về công tác điều hành triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh:

- Ban Giám đốc đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được phân công của từng thành viên.
- Công tác triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được thực hiện nghiêm túc.
- Các cán bộ quản lý đều có năng lực, kinh nghiệm và trình độ chuyên môn phù hợp, có tinh thần hợp tác, đoàn kết nội bộ, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

5.2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022:

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị IDICO-MCI, với vai trò trách nhiệm là đại diện cho Đại hội đồng cổ đông trong công tác quản lý hoạt động kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo thực hiện các giải pháp được đặt ra nhằm đảm bảo duy trì và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh và hướng tới hoàn thành các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

*** Các chỉ tiêu SXKD chủ yếu năm 2022:**

| STT | Chỉ tiêu | ĐVT | Thực hiện năm 2022 | | |
|------------|---|------|--------------------|--------------------|--------------------------------------|
| | | | Kế hoạch năm 2022 | Thực hiện năm 2022 | So sánh thực hiện/ kế hoạch năm 2022 |
| (a) | (b) | (c) | (1) | (2) | (3)=(2)/(1) |
| A | Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu | | | | |
| I | Tổng doanh thu và thu nhập khác | tr.đ | 13.900 | 18.483 | 133% |
| 1 | Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh theo từng lĩnh vực | tr.đ | 11.700 | 16.775 | 143% |
| 1 | Xây lắp | tr.đ | - | 1.978 | - |
| 2 | Xăng dầu | tr.đ | 4.900 | 7.499 | 153% |
| 3 | Cho thuê cơ sở hạ tầng | tr.đ | 4.470 | 4.153 | 93% |
| 4 | Dịch vụ (điện, nước) | tr.đ | 2.330 | 3.145 | 120% |
| 2 | Doanh thu tài chính | tr.đ | - | 40 | - |
| 3 | Thu nhập khác | tr.đ | 2.200 | 1.668 | 76% |
| II | Tổng chi phí | tr.đ | 12.210 | 24.791 | 203% |
| 1 | Chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh theo từng lĩnh vực | tr.đ | 7.460 | 13.566 | 182% |
| 1 | Xây lắp | tr.đ | - | 2.670 | - |
| 2 | Xăng dầu | tr.đ | 4.600 | 7.309 | 159% |
| 3 | Cho thuê cơ sở hạ tầng | tr.đ | 410 | 400 | 98% |
| 4 | Dịch vụ (điện, nước) | tr.đ | 2.450 | 3.187 | 130% |
| 2 | Chi phí tài chính | tr.đ | 2.200 | 2.499 | 114% |
| | - Lãi vay | tr.đ | 2.200 | 2.499 | 114% |
| 3 | Chi phí quản lý | tr.đ | 2.200 | 4.458 | 203% |
| | - Chi phí quản lý doanh nghiệp | tr.đ | 2.200 | 4.243 | 193% |
| | - Chi phí bán hàng | tr.đ | | 215 | - |
| 4 | Chi phí khác | tr.đ | 350 | 4.268 | |
| III | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | tr.đ | (2.550) | (6.308) | 247% |
| 1 | Lợi nhuận sản xuất kinh doanh | tr.đ | - | 3.209 | - |
| 2 | Lợi nhuận tài chính | tr.đ | (2.200) | (2.459) | 112% |
| 3 | Lợi nhuận khác | tr.đ | 1.850 | (2.600) | -141% |
| IV | Thuế TNDN | tr.đ | | | - |
| V | Tổng lợi nhuận sau thuế | tr.đ | (2.550) | (6.308) | 247% |
| VI | Lợi nhuận sau thuế còn lại | tr.đ | (2.550) | (6.308) | 247% |

Kết quả kinh doanh năm 2022 của đơn vị không đạt các chỉ tiêu đề ra. Nguyên nhân tình hình tài chính không đảm bảo, lãi vay phát sinh do khó khăn tồn đọng từ các năm trước, các khoản phải thu được trích lập dự phòng, mặt khác chi phí đầu tư dở dang tại dự án Mỏ sét Long An của Công ty được hoạch toán vào chi phí năm 2022 (do UBND tỉnh Đồng Nai đã thu hồi giấy phép khai thác vào tháng 7 năm 2021) doanh thu cho thuê hạ tầng tài sản ghi nhận giảm do thu hồi đất trước thời hạn và tái cơ cấu lại đơn vị, cụ thể:

- + Chi phí lãi vay: 2.499 triệu đồng.
- + Chi phí đầu tư xây dựng dở dang mỏ sét Long An: 3.809 triệu đồng.

6. Mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

Trên cơ sở kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, Hội đồng quản trị xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2023 như sau:

6.1. Các chỉ tiêu chủ yếu:

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Thực hiện năm 2022 | Kế hoạch năm 2023 | So sánh kế hoạch năm 2023 / thực hiện năm 2022 |
|----|---|------|--------------------|-------------------|--|
| 1 | Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh | tr.đ | 16.775 | 3.824 | 23% |
| 1 | Xăng dầu | tr.đ | 7.499 | 2.140 | 29% |
| 2 | Cho thuê cơ sở hạ tầng | tr.đ | 4.510 | 1.150 | 25% |
| 3 | Dịch vụ (điện, nước) | tr.đ | 3.145 | 534 | 17% |

6.2. Nhiệm vụ trọng tâm:

6.2.1. Công tác quản trị doanh nghiệp:

- Tăng cường công tác xử lý các công nợ tồn đọng.
- Quyết toán các chi phí theo yêu cầu chuẩn mực của kế toán kiểm toán.
- Hoàn thiện các thủ tục hồ sơ pháp lý tài sản dở dang của Mỏ sét Long An và các dự án của Công ty.

6.2.2. Tổ chức hoạt động của Công ty:

- Tinh giảm bộ máy tổ chức, thu gọn mô hình hoạt động và giảm quỹ lương của Công ty.
- Tối ưu hóa các hoạt động sản xuất kinh doanh của Cây xăng.
- Kết hợp với Công ty IDICO-URBIZ đẩy nhanh công tác Hợp tác kinh doanh khu đất tại Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1 để có nguồn thu cho Công ty.
- Kết hợp với Tổng công ty để tối ưu hóa nguồn lực về con người và tài sản.

Trên đây là báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị IDICO-MCI trong năm 2022 và Phương hướng hoạt động năm 2023. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Kính chúc Quý cổ đông, Quý vị Đại biểu và CBCNV Công ty sức khỏe, hạnh phúc. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu VPTH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hoàng Tuấn Anh



Đồng Nai, ngày 25 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và phát triển vật liệu IDICO quy định về nghĩa vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và phát triển vật liệu IDICO (Ban kiểm soát) nhiệm kỳ 2018-2023 gồm 03 thành viên hoạt động kiêm nhiệm, gồm:

1. Ông Nguyễn Đức Tiến - Trưởng ban
2. Ông Bùi Đức Minh - Thành viên
3. Ông Trần Nguyễn Anh Đức - Thành viên

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động trong năm 2022, kế hoạch năm 2023 như sau:

A. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

Năm 2022, Ban kiểm soát đã kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty với các nội dung cụ thể như sau:

- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý. Xem xét tính phù hợp của các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT, Ban điều hành công ty.

- Giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện việc chấp hành Điều lệ Công ty, thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, các Quy chế, Quy định quản lý nội bộ Công ty.

- Kiểm tra các chứng từ, sổ sách kế toán và các tài liệu khác có liên quan đến hoạt động của Công ty về tính hợp pháp, hợp lý và hợp lệ; Kiểm soát sự tuân thủ các chế độ, chính sách của Nhà nước hiện hành.

- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2022 trên cơ sở báo cáo tài chính do đơn vị cung cấp và kết quả kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM và ý kiến phản hồi của Ban giám đốc Công ty.

- Phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập, trao đổi với Ban giám đốc về các ý kiến phản hồi để cùng hiểu và làm rõ các vấn đề phát sinh trong quá trình kiểm soát báo cáo tài chính năm 2022.

- Thù lao, tiền thưởng và các lợi ích khác của Ban kiểm soát năm 2022 là: 52.000.000 đồng.



B. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2022

1. Kiểm soát hoạt động quản lý, điều hành Công ty:

1.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hiện tại, Hội đồng quản trị Công ty có 03 thành viên, 02 thành viên là kiêm nhiệm và 01 thành viên độc lập. Trong năm 2022, Hội đồng quản trị có 04 thành viên tham gia, (01 mới bổ nhiệm 01 miễn nhiệm) đã tổ chức họp được 04 phiên thường kỳ theo quy định, đã ban hành 09 Nghị quyết nhằm chỉ đạo công tác tổ chức, quản lý và hoạt động của Công ty. Các Nghị quyết ban hành phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị đã sát sao trong việc giám sát, chỉ đạo Ban Giám đốc và cán bộ quản lý trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị thường xuyên thực hiện công tác kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ của Ban điều hành để từ đó chủ động đề ra phương hướng, giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và các nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị.

1.2. Hoạt động của Ban giám đốc:

- Trong năm 2022, Ban giám đốc đã chỉ đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

- Lập kế hoạch quản lý điều hành sản xuất kinh doanh; tổ chức và quản lý Công ty theo chức năng và quyền hạn quy định tại Điều lệ và các quy chế phù hợp với quy định của Pháp luật;

1.3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và cổ đông:

Trong năm 2022, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc làm việc độc lập, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

Ban kiểm soát tham dự và tham gia ý kiến trong một số cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

Trong năm 2022, Ban kiểm soát không nhận được đơn thư, khiếu nại, ý kiến góp ý của các cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và tình hình hoạt động sản xuất của Công ty.

2. Tình hình hoạt động SXKD và tài chính của Công ty năm 2022:

2.1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

* Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

| TT | Các chỉ tiêu chủ yếu | Kế hoạch năm 2022 | Thực hiện năm 2022 | Tỷ lệ %TH so với KH 2022 |
|----|----------------------|-------------------|--------------------|--------------------------|
| 1 | Doanh thu | 13.900 | 18.482 | 132,9% |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | | (6.308) | |
| 3 | Nộp ngân sách NN | 2.150 | 2.156 | 100,3% |

*** Nhận xét chung:**

Trên cơ sở các chỉ tiêu chủ yếu về hoạt động sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, mặc dù dưới sự định hướng của Hội đồng quản trị, điều hành của Ban Giám đốc và sự cố gắng nỗ lực của CBCNV chỉ tiêu doanh thu trong năm đạt và vượt kế hoạch nhưng các chỉ tiêu về lợi nhuận, cổ tức không đạt kế hoạch đề ra.

2.2 Tình hình tài chính:

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM, các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc kiểm tra, soát xét và thống nhất kết quả kiểm toán với một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu như sau:

a) Bảng cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2022:

| TT | Diễn giải | 31/12/2022 | 31/12/2021 |
|-----------|------------------------------------|-------------------------|-------------------------|
| A | Tổng tài sản | 9.117.400.854 | 14.476.957.736 |
| I | Tài sản ngắn hạn | 4.337.412.850 | 4.337.412.850 |
| 1 | Tiền và các khoản tương đương tiền | 1.799.468.038 | 117.252.397 |
| 2 | Phải thu ngắn hạn | 2.864.862.422 | 3.864.101.082 |
| 3 | Hàng tồn kho | 69.372.631 | 352.682.934 |
| 4 | Tài sản ngắn hạn khác | 3.376.437 | 3.376.437 |
| II | Tài sản dài hạn | 4.380.321.326 | 10.139.544.886 |
| 1 | Tài sản cố định | 2.352.053.526 | 3.821.947.492 |
| 2 | Tài sản dở dang dài hạn | 2.017.497.446 | 5.741.145.414 |
| 3 | Tài sản dài hạn khác | 10.770.354 | 576.451.980 |
| B | Tổng nguồn vốn | 9.117.400.854 | 14.476.957.736 |
| I | Nợ phải trả | 58.562.929.750 | 57.614.051.067 |
| 1 | Nợ ngắn hạn | 52.562.929.750 | 55.200.678.795 |
| 2 | Nợ dài hạn | 6.000.000.000 | 2.413.372.272 |
| II | Vốn chủ sở hữu | (49.445.528.896) | (43.137.093.331) |
| 1 | Vốn góp của chủ sở hữu | 35.000.000.000 | 35.000.000.000 |
| 2 | Quỹ đầu tư phát triển | 2.941.569.263 | 2.941.569.263 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | (87.378.098.159) | (81.078.662.594) |

b) Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022:

| Chỉ tiêu | Năm 2022 | Năm 2021 |
|--|-----------------------|-----------------------|
| Tổng doanh thu và thu nhập khác | 18.484.924.948 | 4.455.657.180 |
| Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 16.776.271.194 | 4.452.026.196 |
| Doanh thu hoạt động tài chính | 40.420.986 | 234.299 |
| Thu nhập khác | 1.668.232.768 | 3.396.685 |
| Tổng chi phí | 24.793.360.513 | 30.800.956.689 |
| Giá vốn hàng bán | 13.567.582.218 | 6.182.835.798 |



| | | |
|--|------------------------|-------------------------|
| Chi phí tài chính | 2.499.630.906 | 2.040.296.145 |
| Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp | 4.458.169.294 | 12.960.934.141 |
| Chi phí khác | 4.267.978.095 | 9.616.890.605 |
| Lợi nhuận kế toán trước thuế | (6.308.435.565) | (26.345.299.509) |
| Thuế thu nhập doanh nghiệp | | |
| Lợi nhuận sau thuế | (6.308.435.565) | (26.345.299.509) |

Kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2022: Do doanh thu chưa bù đắp đủ chi phí quản lý, chi phí lãi vay và kết chuyển chi phí xây dựng cơ bản dở dang vào kết quả hoạt động kinh doanh dẫn đến lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh âm 3.708 triệu đồng, lợi nhuận kế toán trước thuế âm 6.308 triệu đồng.

c) Các chỉ tiêu đánh giá:

| STT | Chỉ tiêu đánh giá | Năm 2022 | Năm 2021 |
|------------|---|-------------|-------------|
| I | Cơ cấu tài sản | 100% | 100% |
| 1 | TSNH/Tổng tài sản | 52% | 30% |
| 2 | TSDH/Tổng tài sản | 48% | 70% |
| II | Cơ cấu nguồn vốn | 100% | 100% |
| 1 | Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn | 642% | 398% |
| 2 | Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn | (509%) | (298%) |
| III | Các tỷ số tài chính | | |
| 1 | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | 12,8% | 75,3% |
| 2 | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng doanh thu | -34,1% | -591,7% |
| 3 | Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu | -1,2 lần | -1,3 lần |
| 4 | Khả năng thanh toán tổng quát (Tổng giá trị tài sản / Nợ phải trả) | 0,2 | 0,3 |
| 5 | Khả năng thanh toán hiện thời (Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn) | 0,1 | 0,1 |

Các số liệu trên cho thấy các khó khăn về tình hình tài chính của IDICO-MCI đang rất lớn, cụ thể như sau:

Vốn chủ sở hữu âm 49.445 triệu đồng.

Nguyên nhân: Do số lỗ lũy kế từ các năm trước lớn, kết chuyển chi phí xây dựng cơ bản dở dang vào kết quả hoạt động kinh doanh vào năm 2022 nên lỗ lũy kế đến 31/12/2022 lên đến 87.387 triệu đồng).

- Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty tiếp tục bị lỗ và chưa có sự phục hồi.

- Hệ số khả năng thanh toán tổng quát (0,2) và hiện thời (0,1) dưới 1, nên rất khó khăn trong khả năng thanh toán ngắn hạn, dài hạn.

- Qua phân tích một số chỉ tiêu tài chính nêu trên, cho thấy hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không hiệu quả. Xét về hệ số, Công ty đã không bảo toàn được vốn.

- Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM. Tuy nhiên, Kiểm toán viên đã từ chối đưa ra ý kiến kiểm toán do không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán.

2.3. Công tác tài chính - kế toán:

Công ty thực hiện chế độ kế toán doanh nghiệp được quy định tại Thông tư số 200/2014/TT/BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn áp dụng chế độ kế toán cho doanh nghiệp.

+ Sổ sách, chứng từ kế toán: Sổ sách chứng từ kế toán tương đối đầy đủ, ghi chép rõ ràng, số liệu báo cáo tài chính phản ánh trung thực.

+ Công tác hạch toán kế toán: Thực hiện đúng các quy định và các chuẩn mực kế toán hiện hành.

2.4. Chế độ báo cáo.

Công ty đã cơ bản chấp hành qui định về công bố thông tin đối với Công ty đại chúng như: Báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, báo cáo thường niên... và thực hiện nộp Báo cáo tài chính Quý, năm về Tổng công ty theo đúng thời hạn quy định.

3. Kiến nghị

Năm 2022, tình hình tài chính của Công ty vẫn đặc biệt khó khăn và còn nhiều tồn tại, Ban Kiểm soát có kiến nghị với Hội đồng quản trị và Ban điều hành một số nội dung như sau:

- Thực hiện tái cơ cấu, tái cấu trúc doanh nghiệp một cách toàn diện nhằm khắc phục những tồn tại của những năm trước đây để đưa Công ty hoạt động ổn định và phát triển.

- Tiếp tục rà soát số liệu kế toán và thực hiện đối chiếu các khoản công nợ phải thu, phải trả theo quy định.

- Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn cho đội ngũ CBCNV, nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý.

- Nỗ lực tìm kiếm việc làm, thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

C. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023:

- Kiểm tra, giám sát công tác chấp hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; công tác hoàn thiện và chấp hành hệ thống kiểm soát nội bộ.

- Giám sát công tác quản lý của Hội đồng quản trị/Ban điều hành trong quản trị doanh nghiệp và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán, Báo cáo tài chính 6 tháng năm 2023 đã được soát xét; rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan.



- Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Các nhiệm vụ khác theo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: BKS, VPTH.

**TML BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Đức Tiên

Đồng Nai, ngày 25 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng
và phát triển vật liệu IDICO

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và phát triển vật liệu IDICO đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 20/7/2004 (sửa đổi, bổ sung lần 5 ngày 22/12/2021);

- Căn cứ Báo cáo tài chính niên độ kết thúc ngày 31/12/2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIET NAM (CPA Việt Nam),

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và phát triển vật liệu IDICO kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán với những chỉ tiêu chính như sau:

A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tóm tắt)

DVT: Đồng

| Chỉ tiêu | 31/12/2022 |
|--|-------------------------|
| I. Tổng tài sản: | 9.117.400.854 |
| A. Tài sản ngắn hạn: | 4.337.412.850 |
| 1. Tiền và các khoản tương đương tiền: | 1.799.468.038 |
| 2. Các khoản phải thu ngắn hạn: | 2.864.862.422 |
| 3. Hàng tồn kho: | 69.372.631 |
| 4. Tài sản ngắn hạn khác: | 3.376.437 |
| B. Tài sản dài hạn: | 4.380.321.326 |
| 1. Tài sản cố định: | 2.352.053.526 |
| 2. Tài sản dở dang dài hạn | 2.017.497.446 |
| 3. Tài sản dài hạn khác: | 10.770.354 |
| II. Tổng nguồn vốn: | 9.117.400.854 |
| A. Nợ phải trả: | 58.562.929.750 |
| 1. Nợ ngắn hạn: | 52.562.929.750 |
| 2. Nợ dài hạn: | 6.000.000.000 |
| B. Vốn chủ sở hữu: | (49.445.528.896) |

B. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022:

Đơn vị tính: Đồng

| TT | Chỉ tiêu | 31/12/2022 |
|-----|--|------------------------|
| 1. | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 16.860.873.026 |
| 2. | Các khoản giảm trừ doanh thu | 84.601.832 |
| 3. | Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 16.776.271.194 |
| 4. | Giá vốn hàng bán | 13.567.582.218 |
| 5. | Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 3.208.688.976 |
| 6. | Doanh thu hoạt động tài chính | 40.420.986 |
| 7. | Chi phí tài chính | 2.499.630.906 |
| | <i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i> | <i>2.499.630.906</i> |
| 8. | Chi phí bán hàng | 214.680.127 |
| 9. | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 4.243.489.167 |
| 10. | Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | (3.708.690.238) |
| 11. | Thu nhập khác | 1.668.232.768 |
| 12. | Chi phí khác | 4.267.978.095 |
| 13. | Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32) | (2.599.745.327) |
| 14. | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | (6.308.435.565) |
| 15. | Chi phí thuế TNDN hiện hành | - |
| 16. | Chi phí thuế TNDN hoãn lại | - |
| 17. | Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | (6.308.435.327) |
| 18. | Lãi cơ bản trên cổ phiếu | (1.802) |

Kính trình Đại hội xem xét, biểu quyết thông qua.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu VPTH.



Hoàng Tuấn Anh

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
VÀ PHÁT TRIỂN VẬT LIỆU IDICO**

Khu Công nghiệp Nhơn Trạch 1, xã Phước Thiện,
huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 01 - DN
Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 năm 12 tháng 2022

| TÀI SẢN | MS | TM | 31/12/2022 | 01/01/2022 |
|---|------------|------------|----------------------|-----------------------|
| | | | VND | VND |
| A - TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110+120+130+140+150) | 100 | | 4.737.079.528 | 4.337.412.850 |
| I- Tiền và các khoản tương đương tiền | 110 | 5.1 | 1.799.468.038 | 117.252.397 |
| 1. Tiền | 111 | | 299.468.038 | 117.252.397 |
| 2. Các khoản tương đương tiền | 112 | | 1.500.000.000 | - |
| II- Đầu tư tài chính ngắn hạn | 120 | | - | - |
| III- Các khoản phải thu ngắn hạn | 130 | | 2.864.862.422 | 3.864.101.082 |
| 1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng | 131 | 5.2 | 15.092.075.242 | 15.536.638.756 |
| 2. Trả trước cho người bán ngắn hạn | 132 | 5.3 | 868.718.500 | 1.269.516.776 |
| 3. Phải thu ngắn hạn khác | 136 | 5.4 | 3.014.785.248 | 3.468.662.118 |
| 4. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi | 137 | 5.5 | (16.110.716.568) | (16.410.716.568) |
| IV- Hàng tồn kho | 140 | 5.6 | 69.372.631 | 352.682.934 |
| 1. Hàng tồn kho | 141 | | 296.584.334 | 579.894.637 |
| 2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho | 149 | | (227.211.703) | (227.211.703) |
| V- Tài sản ngắn hạn khác | 150 | | 3.376.437 | 3.376.437 |
| 2. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước | 153 | 5.12 | 3.376.437 | 3.376.437 |
| B - TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 210+220+230+240+250+260) | 200 | | 4.380.321.326 | 10.139.544.886 |
| I Các khoản phải thu dài hạn | 210 | | - | - |
| II Tài sản cố định | 220 | | 2.352.053.526 | 3.821.947.492 |
| 1. Tài sản cố định hữu hình | 221 | 5.7 | 2.187.688.366 | 3.649.777.802 |
| - Nguyên giá | 222 | | 10.629.854.631 | 27.188.873.391 |
| - Giá trị hao mòn lũy kế | 223 | | (8.442.166.265) | (23.539.095.589) |
| 2. Tài sản cố định vô hình | 227 | 5.8 | 164.365.160 | 172.169.690 |
| - Nguyên giá | 228 | | 442.147.508 | 442.147.508 |
| - Giá trị hao mòn lũy kế | 229 | | (277.782.348) | (269.977.818) |
| III. Bất động sản đầu tư | 230 | | - | - |
| IV. Tài sản dở dang dài hạn | 240 | | 2.017.497.446 | 5.741.145.414 |
| 1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang | 242 | 5.9 | 2.017.497.446 | 5.741.145.414 |
| V. Đầu tư tài chính dài hạn | 250 | | - | - |
| VI. Tài sản dài hạn khác | 260 | | 10.770.354 | 576.451.980 |
| 1. Chi phí trả trước dài hạn | 261 | 5.10 | 10.770.354 | 576.451.980 |
| TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100+200) | 270 | | 9.117.400.854 | 14.476.957.736 |

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP (Tiếp theo)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

| NGUỒN VỐN | MS | TM | 31/12/2022 | 01/01/2022 |
|---|------------|-------------|-------------------------|-------------------------|
| | | | VND | VND |
| C- NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310+330) | 300 | | 58.562.929.750 | 57.614.051.067 |
| I- Nợ ngắn hạn | 310 | | 52.562.929.750 | 55.200.678.795 |
| 1. Phải trả người bán ngắn hạn | 311 | 5.11 | 18.610.237.355 | 22.477.944.678 |
| 2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn | 312 | | 106.461.138 | 609.813.935 |
| 3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước | 313 | 5.12 | 1.289.508.513 | 1.517.162.840 |
| 4. Phải trả người lao động | 314 | | - | 157.690.801 |
| 6. Phải trả ngắn hạn khác | 319 | 5.14 | 7.756.722.744 | 5.638.066.541 |
| 7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn | 320 | 5.15 | 24.800.000.000 | 24.800.000.000 |
| II- Nợ dài hạn | 330 | | 6.000.000.000 | 2.413.372.272 |
| 1. Chi phí phải trả dài hạn | 333 | 5.13 | - | 213.372.272 |
| 2. Phải trả dài hạn khác | 337 | 5.14 | 2.200.000.000 | 2.200.000.000 |
| 8. Vay và nợ và thuê tài chính dài hạn | 338 | 5.15 | 3.800.000.000 | - |
| D- VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410+430) | 400 | | (49.445.528.896) | (43.137.093.331) |
| I- Vốn chủ sở hữu | 410 | 5.16 | (49.445.528.896) | (43.137.093.331) |
| 1. Vốn góp của chủ sở hữu | 411 | | 35.000.000.000 | 35.000.000.000 |
| - Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết | 411a | | 35.000.000.000 | 35.000.000.000 |
| 2. Quỹ đầu tư phát triển | 418 | | 2.941.569.263 | 2.941.569.263 |
| 3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 421 | | (87.387.098.159) | (81.078.662.594) |
| - LNST chưa PP lũy kế đến cuối kì trước | 421a | | (81.078.662.594) | (54.733.363.085) |
| - LNST chưa phân phối kì này | 421b | | (6.308.435.565) | (26.345.299.509) |
| II- Nguồn kinh phí và quỹ khác | 430 | | - | - |
| TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300+400) | 440 | | 9.117.400.854 | 14.476.957.736 |

Đồng Nai, ngày 29 tháng 3 năm 2023

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc



Chu Thị Thanh Nga



Mai Xuân Ngợi



Trần Huy Hùng

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

| CHỈ TIÊU | MS | TM | Năm 2022 | Năm 2021 |
|---|----|-----|-----------------|------------------|
| | | | VND | VND |
| 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 01 | 6.1 | 16.860.873.026 | 4.895.043.950 |
| 2. Các khoản giảm trừ doanh thu | 02 | 6.1 | 84.601.832 | 443.017.754 |
| 3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01-02) | 10 | 6.1 | 16.776.271.194 | 4.452.026.196 |
| 4. Giá vốn hàng bán | 11 | 6.2 | 13.567.582.218 | 6.182.835.798 |
| 5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10-11) | 20 | | 3.208.688.976 | (1.730.809.602) |
| 6. Doanh thu hoạt động tài chính | 21 | 6.3 | 40.420.986 | 234.299 |
| 7. Chi phí tài chính | 22 | 6.4 | 2.499.630.906 | 2.040.296.145 |
| Trong đó: Chi phí lãi vay | 23 | | 2.499.630.906 | 2.040.296.145 |
| 8. Chi phí bán hàng | 25 | 6.5 | 214.680.127 | 224.810.412 |
| 9. Chi phí quản lý doanh nghiệp | 26 | 6.6 | 4.243.489.167 | 12.736.123.729 |
| 10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20+(21-22)-(25+26)} | 30 | | (3.708.690.238) | (16.731.805.589) |
| 11. Thu nhập khác | 31 | | 1.668.232.768 | 3.396.685 |
| 12. Chi phí khác | 32 | | 4.267.978.095 | 9.616.890.605 |
| 13. Lợi nhuận khác (40 = 31-32) | 40 | 6.7 | (2.599.745.327) | (9.613.493.920) |
| 14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30+40) | 50 | | (6.308.435.565) | (26.345.299.509) |
| 15. Chi phí thuế TNDN hiện hành | 51 | 6.8 | - | - |
| 16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại | 52 | | - | - |
| 17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50-51-52) | 60 | | (6.308.435.565) | (26.345.299.509) |
| 18. Lỗ cơ bản trên cổ phiếu | 70 | 6.9 | (1.802) | (7.527) |

Đồng Nai, ngày 29 tháng 3 năm 2023

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc



Chu Thị Thanh Nga



Mai Xuân Ngợi



Trần Huy Hùng

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

| CHỈ TIÊU | MS | TM | Năm 2022 | Năm 2021 |
|--|----|-----|-----------------|------------------|
| | | | VND | VND |
| I. Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh | | | | |
| 1. Lợi nhuận trước thuế | 01 | | (6.308.435.565) | (26.345.299.509) |
| 2. Điều chỉnh cho các khoản: | | | | |
| - Khấu hao tài sản cố định và BĐSĐT | 02 | | 430.472.998 | 1.036.742.221 |
| - Các khoản dự phòng | 03 | | (300.000.000) | 8.584.943.894 |
| - Lãi từ hoạt động đầu tư | 05 | | (828.529.221) | (234.299) |
| - Chi phí lãi vay | 06 | | 2.499.630.906 | 2.040.296.145 |
| - Các khoản điều chỉnh khác | 07 | | 3.951.298.921 | - |
| 3. Lợi nhuận từ HĐKD trước thay đổi vốn lưu động | 08 | | (555.561.961) | (14.683.551.548) |
| - Tăng, giảm các khoản phải thu | 09 | | 1.299.238.660 | 13.738.574.560 |
| - Tăng, giảm hàng tồn kho | 10 | | 283.310.303 | (140.125.567) |
| - Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp) | 11 | | (5.350.752.223) | (1.067.065.445) |
| - Tăng, giảm chi phí trả trước | 12 | | 24.884.618 | 1.515.230.955 |
| - Tiền lãi vay đã trả | 14 | | - | (481.778.533) |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh | 20 | | (4.298.880.603) | (1.118.715.578) |
| II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư | | | | |
| 1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác | 21 | | (362.650.953) | - |
| 2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TSDH khác | 22 | | 2.503.326.211 | - |
| 3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia | 27 | | 40.420.986 | 234.299 |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư | 30 | | 2.181.096.244 | 234.299 |
| III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính | | | | |
| 1. Tiền thu từ đi vay | 33 | | 3.800.000.000 | 21.200.000.000 |
| 2. Tiền chi trả nợ gốc vay | 34 | | - | (19.999.280.625) |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính | 40 | | 3.800.000.000 | 1.200.719.375 |
| Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20+30+40) | 50 | | 1.682.215.641 | 82.238.096 |
| Tiền và tương đương tiền đầu kỳ | 60 | | 117.252.397 | 35.014.301 |
| Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50+60+61) | 70 | 5.1 | 1.799.468.038 | 117.252.397 |

Đồng Nai, ngày 29 tháng 3 năm 2023

Người lập biểu



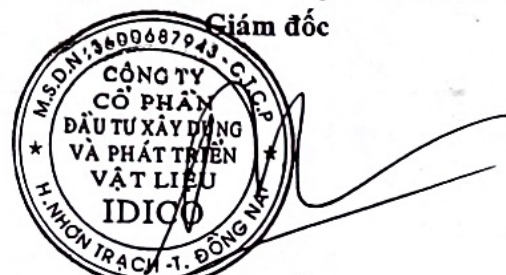
Chu Thị Thanh Nga

Kế toán trưởng



Mai Xuân Ngợi

Giám đốc



Trần Huy Hùng

TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua tổng mức thù lao, tiền lương, thưởng của Hội đồng quản trị,
Ban Kiểm soát, Người phụ trách quản trị năm 2022 và kế hoạch năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng
và phát triển vật liệu IDICO

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển vật liệu IDICO (IDICO-MCI) được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 20/7/2004 (sửa đổi, bổ sung lần 5 ngày 22/12/2021);

- Nghị quyết số 01/NQ-ĐHCD ngày 15/6/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty phần Đầu tư xây dựng và Phát triển vật liệu IDICO,

- Báo cáo Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Giám đốc Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển vật liệu IDICO kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo kết quả chi thù lao năm 2022 và phê duyệt phương án chi thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị như sau:

1. Tổng mức chi thù lao, tiền lương, tiền thưởng và các khoản lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022:

| STT | Diễn giải | ĐVT | Số tiền |
|-----|-------------------|------|--------------------|
| 1 | Hội đồng quản trị | Đồng | 136.000.000 |
| 2 | Ban kiểm soát | Đồng | 52.000.000 |
| | Tổng cộng | | 188.000.000 |

2. Kế hoạch tổng mức chi thù lao, tiền lương, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty năm 2023:

| STT | Diễn giải | ĐVT | Số tiền |
|-----|----------------------------|------|--------------------|
| 1 | Hội đồng quản trị | Đồng | 132.000.000 |
| 2 | Ban kiểm soát | Đồng | 84.000.000 |
| 3 | Phụ trách quản trị Công ty | Đồng | 24.000.000 |
| | Tổng cộng | | 240.000.000 |



- Mức chi thù lao kiêm nhiệm như sau:

| STT | Diễn giải | ĐVT | Số tiền (đồng/người/tháng) |
|-----|------------------------------|------|----------------------------|
| 1 | Chủ tịch Hội đồng quản trị | Đồng | 5.000.000 |
| 2 | Thành viên Hội đồng quản trị | Đồng | 3.000.000 |
| 3 | Trưởng Ban kiểm soát | Đồng | 3.000.000 |
| 4 | Thành viên Ban kiểm soát | Đồng | 2.000.000 |
| 5 | Người phụ trách quản trị | Đồng | 2.000.000 |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu VPTH.



Đồng Nai, ngày 25 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và phát triển vật liệu IDICO**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020.

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và phát triển vật liệu IDICO (IDICO-MCI) đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 20/7/2004, sửa đổi bổ sung tháng 22/12/2021;

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập (*Đơn vị kiểm toán được Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho tổ chức kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2023 tại quyết định số 2324/QĐ-BTC ngày 14/11/2022 của Bộ Tài chính*) có uy tín về chất lượng kiểm toán, có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2023 của IDICO-MCI, như sau:

1. Danh sách các đơn vị kiểm toán:

- **Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM (Mã số DN: 0101917917)**

Địa chỉ: Tầng 8, Cao ốc văn phòng VG Building, số 235 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội.

- **Công ty TNHH PWC Việt Nam (Mã số DN: 0100157406)**

Địa chỉ: Số 29, Đường Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

- **Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Mã số DN: 0100112500)**

Địa chỉ: tầng 15, Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP Hà Nội.

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán theo danh sách trên thực hiện việc kiểm toán và giao Giám đốc Công ty ký hợp đồng với công ty kiểm toán được lựa chọn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VP, TCKT.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Đức Tiến

TỜ TRÌNH

Về việc hủy tư cách Công ty đại chúng và hủy đăng ký giao dịch
trên sàn UPCOM của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và phát triển vật liệu IDICO

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng
và phát triển vật liệu IDICO

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019
và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ
quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển vật liệu
IDICO (IDICO-MCI) được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày
20/7/2004 (sửa đổi, bổ sung lần 5 ngày 22/12/2021);

Căn cứ Điểm a, Khoản 1, Điều 32 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14
ngày 26/11/2019, quy định: “Công ty đại chúng là Công ty cổ phần có vốn Điều
lệ đã góp từ 30 tỷ đồng trở lên và có tối thiểu là 10% số cổ phiếu có quyền biểu
quyết do ít nhất 100 nhà đầu tư không phải là cổ đông lớn nắm giữ;”

Căn cứ theo danh sách cổ đông chốt để thực hiện quyền tham dự Đại hội
đồng cổ đông thường niên năm 2023, ngày đăng ký cuối cùng 19/4/2023 do
Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp ngày 21/4/2023, cơ cấu cổ
đông của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển vật liệu IDICO như
sau:

| STT | DANH SÁCH CỔ ĐÔNG | Số lượng cổ phần (cổ phần) | Tỷ lệ (%) |
|-----|------------------------------|-------------------------------|------------|
| 1 | Tổng công ty IDICO | 2.868.000 | 81,94 |
| 2 | Vũ Thị Thuỳ Phương | 299.970 | 8,57 |
| 3 | Trần Vĩnh Hải | 111.080 | 3,18 |
| 4 | Các cổ đông khác | 220.950 | 6,31 |
| | Tổng số lượng cổ phần | 3.500.000 | 100 |

Theo cơ cấu trên, hiện nay Công ty có 235 cổ đông, trong đó có 02 cổ đông
lớn gồm: Tổng công ty IDICO-CTCP và Bà Vũ Thị Thuỳ Phương chiếm tỷ lệ
90,51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Do đó, Công ty không đáp ứng đủ
điều kiện là Công ty đại chúng.

Để đảm bảo công tác quản lý, điều hành Công ty được chủ động và phù
hợp với tình hình thực tế, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông
thông qua các nội dung sau:



1. Huy tư cách Công ty đại chúng và huỷ đăng ký giao dịch trên sàn giao dịch UPCOM;

2. Ủy quyền HĐQT và Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các thủ tục huỷ tư cách Công ty đại chúng và huỷ đăng ký giao dịch trên sàn giao dịch UPCOM:

- Tiến hành các thủ tục liên quan với UBCKNN, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

- Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi vốn Điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai (nếu có);

- Các vấn đề khác có liên quan.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu VPTH.



Hoàng Tuấn Anh



TỜ TRÌNH
Về việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát
Nhiệm kỳ 2023-2028

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và phát triển vật liệu IDICO**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển vật liệu IDICO (IDICO-MCI) được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 20/7/2004 (sửa đổi, bổ sung lần 5 ngày 22/12/2021);

Nhiệm kỳ Hội đồng quản trị IDICO-MCI nhiệm kỳ 2018-2023 kết thúc vào năm 2023. Để đảm bảo cơ cấu tổ chức của IDICO-MCI theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ IDICO-MCI, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển vật liệu IDICO trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát IDICO-MCI nhiệm kỳ 2023-2028, cụ thể như sau:

- 1.Số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028: 03 thành viên.
- 2.Số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028: 03 thành viên.

Thông tin chi tiết về các ứng cử viên đã được gửi đến các cổ đông tại Đại hội, đề nghị Đại hội tiến hành thủ tục bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo quy định Luật Doanh nghiệp và Điều lệ IDICO-MCI.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hoàng Tuấn Anh

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu VPTH.



TỔNG CÔNG TY IDICO
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
VÀ PHÁT TRIỂN VẬT LIỆU IDICO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU BIỂU QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

TÊN CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN:

SỐ CỔ PHẦN ĐƯỢC QUYỀN BIỂU QUYẾT:

Trong đó: - Số cổ phần sở hữu:.....

- Số cổ phần được ủy quyền:.....

CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT THÔNG QUA (Đánh dấu "X" vào ô chọn):

| STT | Nội dung | Ý kiến biểu quyết | | |
|-----|--|-------------------|-----------------|-----------------|
| | | Tán thành | Không tán thành | Không có ý kiến |
| 1 | Báo cáo của Giám đốc điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023. | | | |
| 2 | Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và Phương hướng hoạt động năm 2023 | | | |
| 3 | Báo cáo kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2022 | | | |
| 4 | Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán | | | |
| 5 | Tờ trình thông qua tổng mức thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị năm 2022, kế hoạch năm 2023 | | | |
| 6 | Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023 | | | |
| 7 | Tờ trình về việc hủy tư cách Công ty đại chúng và hủy đăng ký giao dịch trên sàn giao dịch UPCOM | | | |
| 8 | Tờ trình thông qua nhân sự Bầu tham gia HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028. | | | |

Người biểu quyết
(Ký, ghi rõ họ và tên)

.....



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
VÀ PHÁT TRIỂN VẬT LIỆU IDICO
Số: 01/NQ-ĐHCD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày tháng năm 2023

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VẬT LIỆU IDICO

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020.
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển vật liệu IDICO được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 20/7/2004 (sửa đổi, bổ sung lần 5 ngày 22/12/2021);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và phát triển Vật liệu IDICO năm 2023 ngày 25/5/2023 đã được Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua, với số phiếu tán thành là% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông và đại diện ủy quyền có mặt tham dự tại Đại hội.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thống nhất thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội, bao gồm:

1. Thông qua Báo cáo của Giám đốc Công ty về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

| STT | Chỉ tiêu | ĐVT | Thực hiện năm 2022 | Kế hoạch năm 2023 | So sánh kế hoạch năm 2023 / thực hiện năm 2022 |
|-----|--|------|--------------------|-------------------|--|
| A | Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu | | | | |
| I | Tổng doanh thu và thu nhập khác | tr.đ | | | |
| 1 | Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh theo từng lĩnh vực | tr.đ | | | |
| 1 | Xăng dầu | tr.đ | 7.499 | 2.140 | 29% |
| 2 | Cho thuê cơ sở hạ tầng | tr.đ | 4.510 | 1.150 | 25% |
| 3 | Dịch vụ (điện, nước) | tr.đ | 3.145 | 534 | 17% |

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023;

3. Thông qua Báo cáo kiểm, giám sát của Ban kiểm soát năm 2022.

Điều 2: Thông qua các Tờ trình do đoàn Chủ tịch trình Đại hội, bao gồm:

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM, với các chỉ tiêu chính:

| | |
|---|------------------------|
| - Tổng giá trị tài sản tại ngày 31/12/2022: | 9.117.400.854 đồng. |
| + Tài sản ngắn hạn: | 4.337.412.850 đồng. |
| + Tài sản dài hạn: | 4.380.321.326 đồng. |
| - Tổng nguồn vốn tại ngày 31/12/2022: | 9.117.400.854 đồng. |
| + Nợ phải trả: | 58.562.929.750 đồng. |
| + Nguồn vốn chủ sở hữu: | (49.445.528.896) đồng. |
| - Tổng doanh thu năm 2022: | 18.484.924.948 đồng. |
| - Lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN: | (6.308.435.565) đồng. |
| - Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN: | (6.308.435.327) đồng. |

2. Thông qua Tổng mức thù lao tiền lương, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022, kế hoạch năm 2023.

- Tổng mức chi thù lao, tiền lương, tiền thưởng và các khoản lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022:

| STT | Diễn giải | ĐVT | Số tiền |
|-----|-------------------|------|--------------------|
| 1 | Hội đồng quản trị | Đồng | 136.000.000 |
| 2 | Ban kiểm soát | Đồng | 52.000.000 |
| | Tổng cộng | | 188.000.000 |

- Kế hoạch tổng mức chi thù lao, tiền lương, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty năm 2023:

| STT | Diễn giải | ĐVT | Số tiền (đồng/người/tháng) |
|-----|------------------------------|------|----------------------------|
| 1 | Chủ tịch Hội đồng quản trị | Đồng | 5.000.000 |
| 2 | Thành viên Hội đồng quản trị | Đồng | 3.000.000 |
| 3 | Trưởng Ban kiểm soát | Đồng | 3.000.000 |
| 4 | Thành viên Ban kiểm soát | Đồng | 2.000.000 |
| 5 | Người phụ trách quản trị | Đồng | 2.000.000 |

3. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM (Mã số DN: 0101917917)

Địa chỉ: Tầng 8, Cao ốc văn phòng VG Building, số 235 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội.

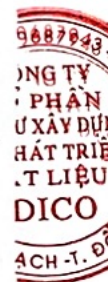
- Công ty TNHH PWC Việt Nam (Mã số DN: 0100157406)

Địa chỉ: Số 29, Đường Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Mã số DN: 0100112500)

Địa chỉ: tầng 15, Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP Hà Nội.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán theo danh sách trên thực hiện việc kiểm toán và giao Giám đốc Công ty ký hợp đồng với công ty kiểm toán được lựa chọn.



4. Thông qua việc hủy tư cách Công ty đại chúng và hủy đăng ký giao dịch trên sàn giao dịch UPCOM.

5. Thống nhất thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 -2028, với kết quả bầu cử đạt cổ phần/..... số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội, đạt 100%.

*** Danh sách thành viên Hội đồng quản trị IDICO-MCI nhiệm kỳ 2023-2028:**

- Ông/Bà

- Ông/Bà

- Ông/Bà

*** Danh sách thành viên Ban kiểm soát IDICO-MCI nhiệm kỳ 2023-2028:**

- Ông/Bà

- Ông/Bà

- Ông/Bà

+ Hội đồng quản trị IDICO-MCI đã họp phiên họp đầu tiên bầu Chủ tịch HĐQT và Ông..... Làm Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.

+ Ban kiểm soát IDICO-MCI đã họp phiên họp đầu tiên bầu trưởng Ban kiểm soát và Ông..... Làm Trưởng Ban kiểm soát Công ty.

Điều 3: Điều khoản thi hành

- Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; Giám đốc Công ty triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại kỳ Đại hội này đảm bảo lợi ích của các cổ đông, doanh nghiệp và phù hợp với quy định của Pháp luật.

Trong quá trình triển khai thực hiện, các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định trong Điều lệ nhưng chưa tới kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm thì Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chủ trương và giao cho Ban điều hành tổ chức thực hiện. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo thực hiện ủy quyền này với Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp thường niên kế tiếp.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển vật liệu IDICO đã được biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông và đại diện ủy quyền có mặt tham dự tại Đại hội.

Nghị quyết này gồm... trang, có hiệu lực kể từ ngày 25/5/2023 và được đăng tải trên trang website của Công ty www.idico-mci.com sau khi kết thúc Đại hội.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (Website IDICO-MCI);
- UBCKNN,
- Sở GDCKHN;
- TCT IDICO (b/c);
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VPTH.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Hoàng Tuấn Anh

